

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN
CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

*

BẢN TIN THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ SỐ 6 NĂM 2023

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

I. VỀ VIỆC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP CHỦ ĐỘNG THÍCH ỨNG, PHỤC HỒI NHANH VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẾN NĂM 2025

Nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững cả về số lượng, chất lượng, thực sự trở thành lực lượng quan trọng đảm bảo tính tự chủ của nền kinh tế, Nghị quyết số 58/NQ-CP, ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện quyết liệt, hiệu quả những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp sau:

Về quan điểm, cần quán triệt thực thi đầy đủ và hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khuyến khích phát triển doanh nghiệp; bảo vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp và quyền tự do kinh doanh của người dân, doanh nghiệp theo Hiến pháp và pháp luật; kiến tạo phát triển và kiểm soát rủi ro, lành mạnh hóa môi trường đầu tư kinh doanh; không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự, đồng thời xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật; củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân; bảo đảm quyền bình đẳng cho tất cả các doanh nghiệp, không phân biệt loại hình, thành phần kinh tế trong cơ hội tiếp cận các nguồn lực và chính sách. Tiếp tục đồng hành, hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp phát triển, coi việc tháo gỡ các rào cản, khó khăn cho doanh nghiệp là nhiệm vụ chính trị hàng đầu. Khai thông các điểm nghẽn với phương châm "sớm nhất, hiệu quả nhất", huy động, giải phóng các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, mở rộng hợp tác quốc tế. Bảo đảm tính ổn định, nhất quán, dễ dự báo, rõ ràng, minh bạch, hiệu quả và thực chất của chính sách; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng thông thoáng, thuận lợi, an

toàn và thân thiện, tiệm cận với chuẩn mực quốc tế; đơn giản hóa khâu tiền kiểm, tăng cường hậu kiểm dựa trên tiêu chuẩn, tiêu chí rõ ràng, minh bạch, hợp lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước. Chủ động xây dựng chính sách và chuẩn bị các nguồn lực cần thiết hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng với các biến động trong tương lai, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh và bền vững. Hỗ trợ doanh nghiệp trọng tâm, trọng điểm, đón đầu các xu hướng kinh doanh mới; phát triển các mô hình kinh doanh mới dựa trên đổi mới sáng tạo, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh và kinh doanh bền vững; thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp có khả năng dẫn dắt trong một số ngành, lĩnh vực tiềm năng tạo động lực tăng trưởng mới và thực hiện các mục tiêu bền vững.

Mục tiêu tổng quát là hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp chủ động thích ứng với tình hình mới, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và phục hồi nhanh, đổi mới sáng tạo, phát triển sản xuất kinh doanh bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia sâu vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; lớn mạnh về số lượng và chất lượng, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, chủ động tích cực hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả.

Mục tiêu cụ thể: phấn đấu đến năm 2025 đạt 1,5 triệu doanh nghiệp; 8.000 - 10.000 hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp. Khu vực doanh nghiệp đóng góp khoảng 65 - 70% GDP cả nước, khoảng 30 - 35% tổng việc làm trong nền kinh tế, 98 - 99% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu. Khoảng 35 - 40% tổng số doanh nghiệp có hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo. 100% cơ sở kinh doanh bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; tối thiểu 30.000 cơ sở kinh doanh được hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số. Mỗi năm tăng 10% số lượng doanh nghiệp được xếp vào danh sách doanh nghiệp có giá trị thương hiệu cao nhất của các tổ chức xếp hạng uy tín trên thế giới. 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến. 80% doanh nghiệp sử dụng lao động qua đào tạo.

04 nhóm nhiệm vụ, giải pháp cần triển khai trong ngắn hạn: Khẩn trương tháo gỡ các vướng mắc, rào cản về pháp lý nhằm khơi thông nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh. Hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, nguồn lực hỗ trợ của nhà nước. Khắc phục đứt gãy chuỗi cung ứng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, mở rộng thị trường trong nước. Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp cơ hội, ổn định việc làm cho người lao động; đẩy mạnh triển khai

chính sách, giải pháp hỗ trợ người lao động, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động

04 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trong trung và dài hạn: Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp. Hỗ trợ tái cơ cấu lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và cách mạng công nghiệp 4.0. Tăng cường hiệu quả triển khai các chính sách và nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động hội nhập quốc tế, nắm bắt và đón đầu các xu hướng kinh doanh mới, xu hướng thị trường mới.

II. BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Nhằm quán triệt, nắm vững, thực hiện tốt các quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới, tạo chuyển biến về nhận thức và hành động, đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan có liên quan và địa phương đối với công tác đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách và bố trí nguồn nhân lực cho công tác đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập; phát huy các kết quả đạt được trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về tầm quan trọng sống còn đối với sức khỏe, hạnh phúc của từng người dân, giống nòi dân tộc và sự phát triển của đất nước; từng bước khắc phục những hạn chế, bất cập cả về thể chế và thực thi pháp luật của công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong thời gian tới, Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW (được phê duyệt bởi Quyết định số 426/QĐ-TTg, ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ) yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền các cấp tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về an ninh, an toàn thực phẩm vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương, các tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; các nguyên tắc, chế tài xử lý vi phạm an ninh, an

toàn thực phẩm. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành.

Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội bảo vệ người tiêu dùng và các đoàn thể chủ động, tích cực tuyên truyền, vận động, giáo dục, cung cấp thông tin, dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về an ninh, an toàn thực phẩm, tập trung khơi dậy và phát huy tính trung thực, đạo đức kinh doanh, ý thức trách nhiệm vì cộng đồng của từng doanh nghiệp, từng doanh nhân, từng hộ gia đình và từng người dân để đảm bảo an toàn thực phẩm, nhất là trong sản xuất, kinh doanh; tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội trong lĩnh vực an ninh, an toàn thực phẩm; phát huy vai trò của các hợp tác xã, hiệp hội, ngành hàng trong liên kết, hỗ trợ sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ thực phẩm an toàn, chất lượng.

Sớm kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác an ninh, an toàn thực phẩm theo hướng thống nhất chỉ một đầu mối thực hiện nhiệm vụ từ Trung ương tới địa phương. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của các ngành trong đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm. Thực hiện phân cấp, phân quyền, đổi mới phương thức quản lý, điều hành, phối hợp, bảo đảm khoa học, chặt chẽ, hiệu quả; khắc phục tình trạng chồng chéo, buông lỏng quản lý công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm.

Xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu biên chế cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu về tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm trong các khâu từ sản xuất, chế biến đến tiêu dùng. Nâng cao năng lực, trách nhiệm và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm.

Tăng cường, mở rộng hợp tác quốc tế, nhất là với các nước láng giềng trong hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh việc ký kết các điều ước, thỏa thuận quốc tế về công nhận lẫn nhau trong lĩnh vực thực phẩm để thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa thực phẩm Việt Nam vào các nước có quy định tiêu chuẩn kỹ thuật cao.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an ninh, an toàn thực phẩm; chủ động phòng, chống tiêu cực, lợi ích nhóm trong lĩnh vực an ninh, an toàn thực phẩm. Có chính sách thoả đáng, kịp thời khen thưởng và biện pháp phù hợp để bảo vệ người tố giác hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm. Đồng thời, xử lý

nghiêm hành vi lợi dụng bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm để hạ uy tín, ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất, kinh doanh lành mạnh của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.

Xây dựng các chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng; ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh, sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn. Kiểm soát an toàn thực phẩm ngay từ yếu tố đầu vào trong sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích, hỗ trợ hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm ứng dụng công nghệ cao và kết nối chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn. Tăng cường hợp tác quốc tế trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm, nhất là với các nước láng giềng...

III. TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP CẤP BÁCH PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẠI

Để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống bệnh Đại, giảm thiểu và tiến tới không còn người chết vì bệnh Đại, tại Chỉ thị số 11/CT-TTg, ngày 21/4/2023 Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung nguồn lực để tổ chức thực hiện quyết liệt và đồng bộ các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định của Luật Thú y, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đặc biệt, tổ chức triển khai có hiệu quả, đạt được các mục tiêu của Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030, trong đó chú trọng các nội dung sau:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành văn bản chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp và các sở, ngành liên quan triển khai các hoạt động cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật. Người đứng đầu Ủy ban nhân dân các cấp chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh Đại; xử lý cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý. Xây dựng, phê duyệt và bố trí đủ nguồn lực để tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch phòng, chống bệnh Đại của địa phương, ưu tiên mua vắc xin, tổ chức tiêm vắc-xin Đại cho đàn chó, mèo đồng loạt vào cùng một thời điểm. Hỗ trợ mua vắc-xin, tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo tại các ổ dịch, khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng miền núi khu vực II, III, vùng biên giới,...

Tổ chức thống kê chính xác số hộ nuôi và số chó, mèo ở từng khu dân cư; thôn, xã; hướng dẫn, yêu cầu chủ hộ nuôi chó, mèo cam kết thực hiện nghiêm việc khai báo, chấp hành việc nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình, bảo đảm điều kiện

vệ sinh thú y, không để ảnh hưởng tới những người xung quanh; chấp hành tiêm vắc-xin phòng bệnh Đại cho chó, mèo theo quy định; báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác số liệu trên Hệ thống báo cáo dịch bệnh động vật trực tuyến (VAHIS).

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp chủ động phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y tổ chức thực hiện tiêm phòng vắc-xin Đại cho đàn chó, mèo, bảo đảm đạt tỷ lệ tiêm phòng trên 70% tổng đàn trong giai đoạn 2023 - 2025 và trên 80% trong giai đoạn 2026 - 2030; thường xuyên rà soát, tiêm phòng bổ sung, tránh bỏ sót chó, mèo. Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn y tế và thú y kịp thời chia sẻ thông tin ngay khi phát hiện hoặc nhận được thông tin về các trường hợp người bị chó, mèo mắc bệnh Đại hoặc nghi mắc bệnh Đại cắn; tổ chức điều tra, xác định nguyên nhân và thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để người nuôi chó có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định về quản lý chó, không để chó chạy rong, khi đưa chó ra ngoài cần thực hiện nghiêm việc đeo rọ mõm và có người dắt, chấp hành tiêm vắc-xin phòng bệnh Đại; tuyên truyền sâu rộng trong cộng đồng dân cư, các tổ chức, cá nhân (đặc biệt là khu vực nông thôn, miền núi và đối tượng trẻ em) về tính chất nguy hiểm, các dấu hiệu nhận biết động vật mắc bệnh Đại; biện pháp, các quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh Đại hiệu quả.

Đảm bảo việc tiếp cận vắc-xin phòng bệnh Đại cho người, phổ biến địa chỉ các điểm tiêm phòng bệnh Đại và truyền thông hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đến ngay các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Chỉ đạo, rà soát và tổ chức xây dựng vùng an toàn dịch bệnh Đại, đặc biệt tại những khu du lịch, khu vực thành phố, thị xã, khu đông dân cư. Tăng cường áp dụng các chế tài xử lý vi phạm quy định về nuôi chó, về tiêm phòng vắc-xin Đại. Kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân sử dụng các phương pháp chưa được công nhận, sử dụng thuốc chưa được phép lưu hành để khám, điều trị cho người bị bệnh Đại hoặc người bị chó, mèo cắn. Kiện toàn và tăng cường năng lực hệ thống thú y các cấp theo quy định của Luật Thú y, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030 để bảo đảm các nguồn lực tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh động vật.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và các địa phương ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương trong xây dựng kế hoạch cụ thể để chủ động phòng, chống bệnh Đại; tổ chức thực hiện các

giải pháp kỹ thuật nhằm nhanh chóng kiểm soát bệnh Đại theo mục tiêu đã đề ra trong Chương trình quốc gia. Ưu tiên bố trí nguồn lực, kinh phí để chủ động triển khai có hiệu quả các hoạt động của Chương trình quốc gia, các chiến dịch truyền thông về các biện pháp phòng, chống bệnh Đại trên các phương tiện truyền thông của Trung ương (như VTV, VOV, Báo Nhân dân, Báo Nông nghiệp Việt Nam,...) nhằm nâng cao trách nhiệm của người nuôi chó đối với cộng đồng. Chủ động thành lập các đoàn kiểm tra, thanh tra, đôn đốc, hướng dẫn công tác phòng, chống bệnh Đại tại các địa phương...

Bộ Tài chính chủ trì và phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế cân đối, bố trí kinh phí thường xuyên cho các bộ để phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Đại theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Thú y, các văn bản pháp luật liên quan và khả năng ngân sách hàng năm. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế tổ chức xây dựng, thực hiện kế hoạch truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại.

Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về phòng, chống bệnh Đại theo tài liệu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Y tế; phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức biểu dương, phê bình các địa phương, cơ quan, đơn vị và cá nhân làm tốt hoặc chưa tốt trong công tác phòng, chống bệnh Đại.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC PHÒNG THỦ DÂN SỰ NĂM 2023

Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, cơ quan phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn các cấp từ Trung ương tới địa phương đã theo dõi sát tình hình, tập trung chỉ đạo quyết liệt, trách nhiệm, triển khai các biện pháp phòng thủ dân sự, ứng phó, khắc phục các thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh kịp thời. Các lực lượng chức năng, nhất là lực lượng quân đội, công an, các lực lượng cứu hộ, cứu nạn chuyên trách, nhiệm vụ đã phối hợp triển khai kịp thời, hiệu quả công tác ứng phó, khắc phục sự cố, thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn. Đã huy động hàng trăm nghìn lượt cán bộ, chiến sỹ, gần 22.000 lượt phương tiện tham gia ứng phó sự cố, thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn; xử lý hiệu quả 5.378 vụ, cứu được 5.385 người và 342 phương tiện; hướng dẫn hơn 480.000 lượt tàu thuyền với gần 2,3 triệu lượt người di chuyển tránh trú bão, áp thấp nhiệt đới, tổ chức di dời trên 32.000 hộ dân ra khỏi các khu vực nguy hiểm. Qua đó đã góp phần giảm thiểu thiệt hại, nhất là thiệt hại về người, không để người dân bị

thiếu đói, khát, bùng phát dịch bệnh, đồng thời nhanh chóng phục hồi sản xuất, ổn định đời sống sau thiên tai, dịch bệnh.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố, thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Dự báo, tình hình biến đổi khí hậu, diễn biến thiên tai ngày càng cực đoan, bất thường; nhiều loại dịch bệnh, trong đó có những dịch bệnh mới xuất hiện như đậu mùa khỉ và dịch bệnh Covid-19 còn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát, chuyển hóa nhanh sang các dạng khác nhau, nhiều thách thức đang đặt ra cho công tác phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Thời gian tới, cần tiếp tục quán triệt, triển khai có hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác phòng thủ dân sự, trọng tâm là Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 28/NQ-CP, ngày 01/3/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị đảm bảo thực chất, hiệu quả.

Phát huy vai trò, sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và Nhân dân trong phòng thủ dân sự, trong đó hoạt động phòng thủ dân sự phải dựa vào dân, dân làm gốc. Đồng thời, tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự trên nguyên tắc bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, tôn trọng độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; tuân thủ các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Chiến lược Phòng thủ dân sự phải gắn với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, vùng, miền, ngành, địa phương; công tác xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm phương tiện, trang thiết bị cho thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự phải chú trọng tính lưỡng dụng, có thể sử dụng cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, khu vực; đồng thời sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ phòng thủ dân sự khi có tình huống. Xây dựng lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm phòng thủ dân sự đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự án Luật Phòng thủ dân sự; xây dựng các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Phòng thủ dân sự; xây dựng Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự. Hoàn thành việc kiện toàn tổ chức cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn ở các cấp; xây dựng lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm phòng thủ dân sự đảm bảo tinh gọn, hiệu quả; tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác tham mưu, đáp ứng yêu cầu ứng phó kịp thời, chính xác, hiệu quả; đôn đốc, hướng dẫn các bộ,

ngành, địa phương rà soát, xây dựng phương án, kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch ứng phó với thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh và nhiệm vụ phòng thủ dân sự năm 2023 sát với thực tiễn. Chủ động, đẩy mạnh hợp tác quốc tế về phòng thủ dân sự, tìm kiếm cứu nạn, nhất là ứng phó với sự cố, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn trên biển với các nước trong khu vực và trên thế giới; tranh thủ sự ủng hộ, hỗ trợ về vật chất, trang thiết bị kỹ thuật của các nước, bạn bè quốc tế, nhất là các nước lớn có tiềm lực phục vụ công tác phòng thủ dân sự...

V. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MA TÚY NĂM 2023

Năm 2022, với sự nỗ lực của các Bộ, ngành, địa phương, nhất là vai trò nòng cốt của lực lượng Công an nhân dân, công tác phòng, chống ma túy đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: số người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy còn ở mức cao; cơ sở vật chất các cơ sở cai nghiện xuống cấp, quá tải; công tác xác định tình trạng nghiện ma túy chưa đáp ứng được yêu cầu; một số bộ, ngành, địa phương chưa quan tâm đầy đủ, đúng mức đến công tác phòng, chống ma túy; kinh phí bố trí cho công tác này còn hạn chế... Năm 2023, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, đề tạo chuyển biến mạnh mẽ công tác phòng, chống ma túy, đề nghị các Bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai quyết liệt một số nội dung sau:

Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống ma túy ở các Bộ, ngành, địa phương, nhất là các địa bàn khó khăn, phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm các cấp, kịp thời tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền các giải pháp trọng tâm trong công tác phòng, chống ma túy phù hợp với tình hình thực tiễn từng địa phương, đơn vị.

Bộ Công an tăng cường công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, các đối tượng liên quan đến ma túy, đẩy mạnh sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý; thực hiện hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; có giải pháp giữ vững số xã, phường, thị trấn không có ma túy; giảm số xã, phường, thị trấn có ma túy và trọng điểm về ma túy. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong công tác phòng, chống ma túy. Nâng cao hiệu quả phối hợp đấu tranh giữa các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy từ Trung ương đến địa phương. Định kỳ tổ chức giao ban các cơ quan chuyên trách phòng, chống ma túy và các cơ quan thường trực của Ủy ban Quốc gia. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền và tôn vinh các điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma túy trong Tháng hành động phòng, chống ma túy. Xây dựng, trình Thủ

tướng Chính phủ Đề án tổng thể nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy, bảo đảm không trùng lặp và tận dụng nguồn lực của các dự án thuộc Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025 và các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, đánh giá nhu cầu, sự phù hợp với quy hoạch, bảo đảm tính khả thi thực hiện dự án khi có nguồn vốn và lập danh sách các cơ sở cai nghiện cần sửa chữa, nâng cấp, xây mới; ưu tiên đối với các địa phương chưa có cơ sở cai nghiện ma túy công lập và các địa phương có số lượng người nghiện ma túy nhiều, cơ sở cai nghiện ma túy xuống cấp, quá tải. Rà soát, đánh giá tổng thể việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi, trách nhiệm của Bộ trong việc thực hiện Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành; chỉ ra những khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương hướng, giải pháp khắc phục, báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia.

Bộ Y tế triển khai xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định chi tiết Luật phòng, chống HIV/AIDS theo Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2023 bảo đảm tiến độ, đồng bộ với Luật Phòng chống ma túy năm 2021. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan tổ chức triển khai hiệu quả Nghị định số 109/2021/NĐ-CP quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; rà soát, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tiễn.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương chủ động rà soát, điều chuyển và bố trí nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công, trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác được giao quản lý để thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án. Trên cơ sở kết quả đánh giá, đề xuất của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các địa phương, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền hỗ trợ các địa phương thực hiện các dự án cai nghiện theo quy định của luật đầu tư công khi đủ thủ tục đầu tư và có điều kiện về nguồn vốn.

Bộ Tài chính khẩn trương rà soát, ban hành văn bản hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy năm 2021. Nghiên cứu cân đối ngân sách để hỗ trợ địa phương thực hiện công tác phòng, chống ma túy. Công bố danh sách các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy, đặc biệt là trạm y tế cấp xã.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy, gắn trách nhiệm và phân công cụ thể các

ngành, tạo cơ chế vận hành, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát. Chủ động trao đổi kinh nghiệm, phối kết hợp giữa các địa phương trong công tác phòng, chống ma túy. Khẩn trương rà soát cơ sở vật chất, nhân lực hệ thống cơ sở y tế, công bố danh sách các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy, đặc biệt là trạm y tế cấp xã.

Các bộ, cơ quan thành viên Ủy ban Quốc gia, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Chương trình công tác năm 2023 của Ủy ban Quốc gia (ban hành kèm theo Công văn số 2891/VPCP-KGVX, ngày 26/4/2023) và theo chức năng quản lý nhà nước được phân công.

VI. QUY ĐỊNH VỀ BẢO HIỂM VI MÔ

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về bảo hiểm vi mô Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 21/2023/NĐ-CP, ngày 05/5/2023 quy định về bảo hiểm vi mô. Đối tượng áp dụng là tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô (bao gồm doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe (sau đây gọi là doanh nghiệp bảo hiểm), chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài thành lập và hoạt động tại Việt Nam; tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô thành lập và hoạt động tại Việt Nam); cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh bảo hiểm; tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động bảo hiểm vi mô (bao gồm: bên mua bảo hiểm trong hợp đồng bảo hiểm vi mô, thành viên tham gia bảo hiểm vi mô; tổ chức đại diện thành viên); các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Số tiền bảo hiểm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô bảo vệ các rủi ro về tính mạng và sức khỏe không vượt quá 05 lần thu nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị theo quy định của Chính phủ tại thời điểm triển khai sản phẩm. Số tiền bảo hiểm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô bảo vệ các rủi ro về tài sản không vượt quá giá trị thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm tham gia bảo hiểm và không vượt quá 05 lần thu nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị theo quy định của Chính phủ tại thời điểm triển khai sản phẩm. Phí bảo hiểm năm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô không vượt quá 5% thu nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị theo quy định của Chính phủ tại thời điểm triển khai sản phẩm. Phí bảo hiểm phải tương ứng với quyền lợi bảo hiểm.

Doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước

ngoài triển khai sản phẩm bảo hiểm vi mô cần đáp ứng quy định tại Luật Kinh doanh bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm; Điều 3, Điều 4 và Điều 6 Nghị định này. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ được cung cấp các sản phẩm bảo hiểm vi mô bảo vệ các rủi ro về tính mạng, sức khỏe có thời hạn không quá 05 năm. Tên của sản phẩm bảo hiểm vi mô do doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài triển khai phải có thành tố “Sản phẩm bảo hiểm vi mô” để phân biệt với các sản phẩm bảo hiểm khác của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài.

Tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô chỉ được triển khai các sản phẩm bảo hiểm vi mô có thời hạn từ 01 năm trở xuống nhằm đáp ứng nhu cầu của thành viên. Sản phẩm bảo hiểm bao gồm một hoặc một số quyền lợi cụ thể sau: Quyền lợi chăm sóc sức khỏe: hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ chi phí nằm viện, phẫu thuật cho người được bảo hiểm khi người được bảo hiểm nằm viện hoặc phẫu thuật thuộc phạm vi bảo hiểm. Quyền lợi bảo hiểm tai nạn: chi trả số tiền bảo hiểm tương ứng với tỷ lệ thương tật do tai nạn của người được bảo hiểm theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm vi mô khi người được bảo hiểm bị thương tật do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm. Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn: chi trả cho người thụ hưởng số tiền bảo hiểm theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm vi mô khi người được bảo hiểm tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn thuộc phạm vi bảo hiểm. Quyền lợi trợ cấp mai táng: chi trả thêm một khoản hỗ trợ mai táng theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm vi mô khi quyền lợi bảo hiểm tử vong được chi trả. Quyền lợi bảo hiểm tài sản: chi trả bồi thường bảo hiểm theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm vi mô khi tài sản được bảo hiểm bị thiệt hại do các nguyên nhân thuộc phạm vi bảo hiểm.

Tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô phải đăng ký cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm của các sản phẩm bảo hiểm vi mô trước khi triển khai. Tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô phải nộp Bộ Tài chính 01 bộ hồ sơ đăng ký cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm. Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm của tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có văn bản giải thích rõ lý do. Trường hợp thay đổi cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô, tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô nộp Bộ Tài chính 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận sửa đổi, bổ sung cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm. Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung cơ sở và phương pháp tính phí của tổ chức cung

cấp bảo hiểm vi mô. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có văn bản giải thích rõ lý do.

VII. MỘT SỐ NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo các cấp luôn coi cải cách hành chính là đột phá chiến lược trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nhiệm vụ chính trị của mình hàng năm, thường xuyên chỉ đạo, đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá về các kết quả đạt được trong cải cách hành chính nói chung, cải cách thủ tục hành chính nói riêng.

Nhận thức và hành động về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số có sự lan tỏa ở các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là người đứng đầu. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh gắn với chuyển đổi số được chú trọng, đẩy mạnh hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Chất lượng dịch vụ công trực tuyến được cải thiện. Đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ gắn với chuyển đổi số, phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính được quan tâm, chỉ đạo tích cực hơn; việc gửi, nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử và chuẩn hóa chế độ báo cáo được đẩy mạnh. Năm 2022, kết quả Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính đều đạt trên 80%, cơ bản phản ánh đúng thực trạng triển khai công tác cải cách hành chính tại các bộ, cơ quan, địa phương; trong đó, kết quả đánh giá một số lĩnh vực, tiêu chí đã cho thấy sự cải thiện rõ nét so với năm 2021.

Tuy nhiên, cải cách hành chính vẫn còn tồn tại một số hạn chế: Tiến độ xử lý văn bản quy phạm pháp luật để tháo gỡ các rào cản về thể chế, cơ chế, chính sách tại một số nơi, một số bộ, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu. Thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực còn chùng chéo, chưa sát thực tế, chưa đúng yêu cầu của Chính phủ, còn nhiều rào cản, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Việc cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh còn chậm, thậm chí một số bộ chưa trình phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; chưa huy động được sự tham gia tích cực của hiệp hội, doanh nghiệp, người dân, những đối tượng có liên quan trong quá trình cải cách hành chính cũng như cải cách thủ tục hành chính...

Một số chỉ tiêu cụ thể cần phấn đấu: Nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền các cấp trong thực hiện thủ tục hành chính, phấn đấu năm 2023 đạt trên 85%, đến năm 2025 đạt 95%; Tỷ lệ giải quyết đúng hạn thủ tục hành chính đạt trên 90%; Đến cuối năm 2023, 50% hồ sơ thủ tục hành chính được

người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa. Yêu cầu các thành phố lớn như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng; các tỉnh như: Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Đồng Tháp, Hậu Giang... cần phải đi đầu về chuyển đổi số trong cải cách thủ tục hành chính.

Các nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới:

Các thành viên của Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục tham mưu, chỉ đạo triển khai một cách mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ công tác cải cách hành chính tại bộ, ngành, địa phương mình theo Kế hoạch năm 2023 của Ban Chỉ đạo, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là tiêu chí đánh giá cán bộ. Đồng thời, chỉ đạo triển khai hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của bộ, ngành, địa phương mình.

Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của mình để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết; nghiên cứu kỹ lưỡng việc áp dụng hình thức một văn bản sửa nhiều văn bản theo trình tự, thủ tục rút gọn; thực hiện tham vấn chính sách, tương tác với người dân, chuyên gia, nhà khoa học, các hiệp hội, doanh nghiệp đối với các quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm xây dựng chính sách sát với thực tế, có tính khả thi, dễ đánh giá, kiểm tra, giám sát. Khẩn trương ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, ngày 21/12/2022 của Chính phủ liên quan đến việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, hoàn thành trong tháng 5 năm 2023; phối hợp với Văn phòng Chính phủ xây dựng Khung Bộ chỉ số điều hành phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp...

Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, thanh tra công vụ nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp. Đổi mới sáng tạo trong tổ chức thực hiện và triển khai, xác định rõ các chỉ số để bảo đảm khoa học, khách quan, toàn diện; đẩy nhanh tiến độ kiểm tra an toàn thông tin, an ninh mạng, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh; hoàn thành đánh giá tình hình nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng số của các bộ, ngành, địa phương; chỉ đạo việc mở rộng dung lượng băng thông đường truyền xóa vùng lùm sóng di động, cung cấp dịch vụ Internet chất lượng cao cho các địa phương

vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn...

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân ban hành các chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện, hoàn thành trong tháng 6/2023. Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền. Thúc đẩy tiến độ chuẩn hóa chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, hoàn thành trong tháng 6/2023.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. CHỦ TỊCH NƯỚC VÕ VĂN THƯỜNG THAM DỰ LỄ ĐĂNG QUANG CỦA NHÀ VUA CHARLES III

Nhận lời mời của Hoàng gia Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland, ngày 04/5/2023, Chủ tịch nước Võ Văn Thường dẫn đầu Đoàn đại biểu Việt Nam tham dự Lễ đăng quang của Nhà vua Anh Charles III tại Vương quốc Anh.

Lễ đăng quang Vua Charles III diễn ra tại Tu viện Westminster ở London với sự tham dự của hơn 2.200 khách mời, là các thành viên Hoàng gia Anh và nước ngoài, đại diện của gần 130 quốc gia trên thế giới, các chính khách Anh và các tình nguyện viên khắp nước Anh. Sự kiện này có sự tham dự của khoảng 100 nguyên thủ quốc gia trên thế giới; thu hút 20,4 triệu người dân Anh theo dõi trên truyền hình và trở thành chương trình phát sóng được nhiều người xem nhất kể từ đầu năm đến nay.

Chuyến đi của Chủ tịch nước Võ Văn Thường diễn ra trong bối cảnh hai nước kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao. Đây là hoạt động đối ngoại cấp cao có ý nghĩa quan trọng, khẳng định vị thế và vai trò của Việt Nam ở khu vực và trên thế giới. Việc Chủ tịch nước tham dự Lễ đăng quang của Vua Charles III cũng thể hiện sự coi trọng của Việt Nam đối với hoàng gia Anh và quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - Anh. Qua đó, thắt chặt hơn nữa quan hệ tốt đẹp và tăng cường sự tin cậy chính trị giữa hai nước. Trong các buổi gặp gỡ và trao đổi với Nhà vua Charles III, Thủ tướng Anh Rishi Sunak, các thành viên của Chính phủ và lãnh đạo các bộ, ban, ngành của Anh, Chủ tịch nước khẳng định Việt Nam hết sức coi trọng phát triển quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - Anh; mong muốn Nhà vua và Hoàng gia Anh tiếp tục

ủng hộ hợp tác nhiều mặt giữa hai nước phát triển sâu sắc và toàn diện hơn nữa trong thời gian tới; trân trọng mời Nhà vua thăm Việt Nam vào thời gian thích hợp.

Nhà vua Charles III khẳng định, Hoàng gia Anh và cá nhân Nhà vua luôn quan tâm, ủng hộ công cuộc đổi mới và phát triển của Việt Nam cũng như quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - Anh; mong muốn hai nước sẽ tiếp tục cùng nhau xây dựng quan hệ tốt đẹp hơn nữa. Các nhà lãnh đạo Anh nhấn mạnh Việt Nam là một trong những đối tác hàng đầu ở khu vực trong bối cảnh Anh đang đẩy mạnh triển khai chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

Ngoài ra, trong các cuộc tiếp xúc bên lề sự kiện, các nhà lãnh đạo các nước, tổ chức quốc tế đều bày tỏ đánh giá cao và coi trọng quan hệ tốt đẹp, hiệu quả với Việt Nam; ấn tượng trước những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong những năm gần đây. Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng cùng lãnh đạo các nước, tổ chức quốc tế trao đổi, nhất trí nỗ lực thúc đẩy hơn nữa quan hệ hợp tác trong thời gian tới, đóng góp vào hòa bình, cùng phát triển thịnh vượng của khu vực và thế giới.

II. KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM VIỆT NAM CỦA NGOẠI TRƯỞNG HOA KỲ ANTONY BLINKEN

Nhận lời mời của Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn, Ngoại trưởng Hoa Kỳ Anthony Blinken thăm Việt Nam từ ngày 14 - 16/4/2023. Đây là chuyến thăm Việt Nam đầu tiên của ông Antony Blinken trên cương vị Ngoại trưởng Hoa Kỳ.

Chuyến thăm có ý nghĩa đặc biệt khi năm 2023 là năm kỷ niệm 10 năm quan hệ Đối tác toàn diện giữa hai nước (2013 - 2023). Thông qua chuyến thăm lần này cho thấy chính phủ Hoa Kỳ tiếp tục coi trọng quan hệ với Việt Nam. Hai bên nhất trí tiếp tục thúc đẩy tăng cường quan hệ hai nước theo tinh thần Đối tác toàn diện 2013 và Tuyên bố tầm nhìn chung về quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ 2015, đồng thời triển khai kết quả điện đàm giữa Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden (3/2023), tiếp tục thực hiện nhất quán chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại của Việt Nam.

Trong chuyến thăm, Ngoại trưởng Hoa Kỳ đã có các cuộc gặp với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Thủ tướng Phạm Minh Chính, Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn và Trưởng ban Đối ngoại Trung ương Lê Hoài Trung. Lãnh đạo cấp cao Việt Nam đánh giá cao sự phát triển mạnh mẽ, toàn diện của quan hệ hai nước, khẳng định những cơ sở quan trọng cho sự phát triển của quan hệ song phương và nhấn mạnh hai bên cần tiếp tục nỗ lực thúc đẩy trao đổi thương mại hài hòa, bền vững; đề nghị Hoa Kỳ hạn chế các biện pháp áp thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp và các biện pháp không

cần thiết khác đối với các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam, đặc biệt là hàng nông sản, đồ gỗ, đều tác động trực tiếp đến việc làm và sinh kế của người dân.

Phát biểu tại cuộc họp báo ở Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội, Ngoại trưởng Anthony Blinken nhấn mạnh “hai nước thúc đẩy một khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở, hòa bình và có nền tảng là sự tôn trọng đối với trật tự quốc tế dựa trên luật lệ”. Đồng thời, Hoa Kỳ “đánh giá cao vai trò lãnh đạo không thể thiếu của Việt Nam trong việc giải quyết các thách thức phát triển ở khu vực sông Mekong”; “tin rằng Việt Nam có thể đạt được mục tiêu trở thành một quốc gia kết nối, có thu nhập cao vào năm 2045”. Hoa Kỳ cam kết hỗ trợ một Việt Nam vững mạnh, thịnh vượng và độc lập. Hoa Kỳ tôn trọng quyền của Việt Nam trong việc định hình tương lai của đất nước dưới hệ thống chính trị của mình.

Trong khuôn khổ chuyến thăm Việt Nam, Ngoại trưởng Mỹ Blinken đã dự lễ khởi công khu phức hợp Đại sứ quán Mỹ tại Hà Nội. Đây được coi là “biểu tượng mới cho quan hệ hai nước”. Việc hai nước đạt Thỏa thuận về các điều kiện xây dựng, cải tạo và sửa chữa trụ sở Cơ quan đại diện ngoại giao và lãnh sự của hai bên và trông đợi hai nước sẽ sớm có những trụ sở cơ quan đại diện mới chứng tỏ sự phát triển ngày càng sâu rộng của quan hệ song phương Việt Nam - Hoa Kỳ.

III. HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEAN LẦN THỨ 42

Hội nghị Cấp cao Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) lần thứ 42 với chủ đề “Một ASEAN Tâm vóc: Tâm điểm của Tăng trưởng” tổ chức từ ngày 09 - 11/5/2023 tại Indonesia. Hội nghị diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới chưa phục hồi toàn diện, cạnh tranh chiến lược nước lớn gia tăng, cùng nhiều biến động phức tạp, khó lường.

Các phiên họp của Hội nghị Cấp cao ASEAN 42 tập trung thảo luận về tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN và trao đổi về các vấn đề quốc tế, khu vực cùng quan tâm.

Năm 2022 đánh dấu bước ngoặt của kinh tế khu vực ASEAN khi các nước tái mở cửa, từng bước phục hồi và nâng cao tự cường. Tăng trưởng khu vực cơ bản giữ vững. Tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN đạt kết quả khả quan trên cả 3 trụ cột. Các nhà lãnh đạo ASEAN khẳng định đoàn kết và nỗ lực chung của tất cả các thành viên ASEAN là điều kiện tiên quyết để ASEAN phát huy mạnh mẽ vai trò dẫn dắt hòa bình và tăng trưởng khu vực.

Lãnh đạo các nước ASEAN cam kết đẩy mạnh hội nhập kinh tế ASEAN, tăng cường thương mại và đầu tư nội khối, củng cố kết nối chuỗi cung ứng, nâng cao năng

lực bảo đảm ổn định tài chính, an ninh lương thực, an ninh năng lượng... Đồng thời, nhân mạnh tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN phải thực sự hướng tới người dân và lấy người dân làm trung tâm, triển khai quyết liệt và đồng bộ các sáng kiến, nhất là những sáng kiến mang lại lợi ích thiết thực và bảo đảm thụ hưởng đồng đều cho người dân.

Lãnh đạo các nước đã thông qua các thành tố chính của Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025; thông qua 10 văn kiện định hướng hợp tác ASEAN trong nhiều lĩnh vực, gồm các tuyên bố chung về phát triển hệ sinh thái xe điện ở khu vực, Sáng kiến Một Sức khỏe ASEAN, thúc đẩy kết nối thanh toán khu vực và tăng cường giao dịch bằng đồng bản tệ, thành lập Mạng lưới Làng ASEAN, chống buôn người do lạm dụng công nghệ, bảo vệ lao động di cư trong các tình huống khủng hoảng, bảo vệ và thúc đẩy quyền của ngư dân di cư, và Lộ trình kết nạp Cộng hòa Đông Timor Leste làm thành viên chính thức... Lãnh đạo các nước ASEAN ra tuyên bố lên án vụ tấn công vào đoàn cứu trợ nhân đạo, gồm nhân viên của Trung tâm Điều phối và hỗ trợ thảm họa khẩn cấp ASEAN (AHA) và Nhóm giám sát hỗ trợ nhân đạo của ASEAN.

Tham dự Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhận định thách thức với ASEAN ngày càng phức tạp, cả từ bên trong và bên ngoài. Thủ tướng đã nêu ra ba vấn đề cốt lõi quyết định bản sắc, giá trị, sức sống và uy tín của ASEAN, đó là giữ vững độc lập, tự chủ chiến lược, vươn mình bứt phá thành tâm điểm của tăng trưởng và thích ứng ngày càng tốt hơn trước những biến động bên ngoài. Thủ tướng đề nghị nỗ lực đàm phán nâng cấp Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN, triển khai đồng bộ và quyết liệt các dự án kết nối khu vực cả về thể chế, hạ tầng và con người, tạo bước chuyển về chất cho môi trường đầu tư, kinh doanh và du lịch. Ngoài ra, Thủ tướng đề nghị hợp tác kinh tế số, chính phủ số, kinh tế tuần hoàn cần được quan tâm, đẩy mạnh cùng với kết nối mạng lưới điện, phát triển năng lượng tái tạo và sớm xây dựng các chiến lược dài hạn về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, thông qua triển khai Thỏa thuận công nhận lẫn nhau về lao động.

Tại Hội nghị, lãnh đạo các nước đã thông qua Tuyên bố của các nhà lãnh đạo về tăng cường năng lực và hiệu quả thể chế của ASEAN nhằm tăng cường năng lực và hiệu quả thể chế của ASEAN để giải quyết các thách thức hiện tại và tương lai, đồng thời ứng phó với các cuộc khủng hoảng một cách kịp thời, phù hợp với các mục tiêu của Lá chắn ASEAN (ASEAN SHIELD), cũng như khai thác các cơ hội mới nhằm đẩy nhanh đà phát triển Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN. Thông qua Tuyên bố về phát triển Tầm nhìn Cộng đồng sau năm 2025, các nhà lãnh đạo nhất trí tiếp tục củng

cố quá trình xây dựng Cộng đồng ASEAN thông qua việc thực hiện đầy đủ Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN đến năm 2025.

IV. KẾT QUẢ HỘI NGHỊ NGOẠI TRƯỞNG NHÓM CÁC NƯỚC CÔNG NGHIỆP PHÁT TRIỂN HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI

Vừa qua, Ngoại trưởng Nhóm các nước có nền công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới (G7) đã họp tại tỉnh Nagano, miền Trung Nhật Bản và thảo luận nhiều vấn đề quốc tế quan trọng, trong đó có an ninh châu Âu và khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Đây là phiên họp quan trọng để chuẩn bị cho Hội nghị thượng đỉnh các nước G7 do Thủ tướng Nhật Bản Fumio Kishida chủ trì. Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 49 của G7 được coi là sự kiện ngoại giao quan trọng nhất của Nhật Bản trong năm nay.

Tại Chương trình nghị sự, các ngoại trưởng của G7 nhất trí sự đoàn kết đóng vai trò quan trọng trong giải quyết các vấn đề địa chính trị ở châu Âu cũng như khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Đặc biệt là bày tỏ lo ngại về tình hình xung đột Nga - Ukraine, các vấn đề an ninh tại châu Á, Trung Đông hay tình hình Sudan.

Liên quan đến xung đột Nga - Ukraine, trong Tuyên bố chung sau Hội nghị, các Ngoại trưởng đã thống nhất được nội dung quan trọng là tiếp tục viện trợ cho Ukraine và thực hiện một cách nghiêm khắc các biện pháp trừng phạt kinh tế đối với Nga. Đồng thời phê phán mạnh mẽ việc Nga đặt vũ khí hạt nhân ở Belarus, yêu cầu các nước thứ 3 ngừng cung cấp vũ khí vào Nga, yêu cầu Trung Quốc ngừng hoạt động hỗ trợ Nga.

Về an ninh của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Tuyên bố cũng bày tỏ sự lo ngại đối với tình hình tại khu vực Biển Đông và Hoa Đông, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì, tăng cường trật tự quốc tế một cách tự do dựa trên luật pháp quốc tế, phản đối hành vi đơn phương thay đổi hiện trạng bằng vũ lực, mang tính đe dọa, uy hiếp. Đồng thời tái khẳng định tầm quan trọng của hòa bình và ổn định đối với Đài Loan và thừa nhận sự cần thiết phải thiết lập các mối quan hệ mang tính xây dựng và ổn định với Trung Quốc. Các Ngoại trưởng cũng đã lên án mạnh mẽ hàng loạt vụ phóng tên lửa đạn đạo gần đây của Triều Tiên, nhấn mạnh rằng các vụ phóng này đã được tiến hành với “tần suất chưa từng có và theo cách chưa từng có”.

Liên quan đến các vấn đề toàn cầu khác, Tuyên bố chung nhấn mạnh sự đóng góp tất yếu của các nước G7, những vấn đề này cần được thực hiện thông qua đối thoại nhằm xây dựng mối quan hệ mang tính xây dựng và ổn định, thúc đẩy cho hoạt động khôi phục nền kinh tế thế giới, giao lưu nhân dân.

Một điểm mới của Hội nghị Ngoại trưởng G7 năm nay là thúc đẩy hợp tác với các nước Nam bán cầu, với việc đề cao vai trò ngày càng quan trọng của những quốc gia mới nổi và đang phát triển như Ấn Độ và các nước ASEAN trong môi trường an ninh toàn cầu. Tuyên bố chung cũng thúc đẩy hợp tác giải quyết các thách thức toàn cầu hiện nay như an ninh năng lượng và an ninh lương thực.

Sau Hội nghị ngoại trưởng, Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 49 của G7 sẽ tập trung thảo luận như tình hình kinh tế thế giới sau đại dịch Covid-19, không phổ biến vũ khí hạt nhân, biến đổi khí hậu, công nghệ số... các vấn đề liên quan đến xung đột Nga - Ukraine, Trung Quốc và hạt nhân của Triều Tiên sẽ trở thành nội dung nghị sự. Các nhà lãnh đạo cấp cao của 7 nước công nghiệp phát triển sẽ tập trung thảo luận sâu rộng về hiện trạng, dự đoán xu hướng phát triển và đề xuất giải pháp cho 8 vấn đề khu vực và toàn cầu.

V. MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Bộ Lao động Mỹ công bố báo cáo ngày 10/5/2023, cho thấy giá tiêu dùng tiếp tục tăng trong tháng 4 do chi phí nhiên liệu và giá thuê nhà tăng, trong khi lạm phát vẫn ở mức cao. Báo cáo được đưa ra sau báo cáo việc làm được công bố ngày 05/5. Tốc độ tăng trưởng việc làm và tiền lương trong tháng 4/2023 vượt dự kiến trong khi tỷ lệ thất nghiệp đã giảm xuống mức thấp nhất trong 53 năm là 3,4%. Lạm phát vẫn ở mức cao và khả năng phục hồi của thị trường lao động sẽ khiến Cục Dự trữ liên bang Mỹ (ngân hàng Trung ương - Fed) khó có thể bắt đầu cắt giảm lãi suất trong năm nay như các thị trường tài chính đang kỳ vọng.

- Mỹ đã công bố gói viện trợ quân sự mới trị giá 1,2 tỷ USD cho Ukraine để tăng cường khả năng phòng không và cung cấp thêm đạn dược cho nước này. Gói hỗ trợ này bao gồm các hệ thống phòng không và đạn dược không xác định cũng như thiết bị để tích hợp các hệ thống của phương Tây với các trang thiết bị hiện có của Ukraine, chủ yếu từ thời Liên Xô. Bên cạnh đó, còn có đạn dược hỗ trợ cho các hệ thống chống máy bay không người lái, đạn pháo 155mm và các dịch vụ hình ảnh vệ tinh thương mại.

- Thủ tướng Nhật Bản Fumio Kishida thăm chính thức Hàn Quốc từ ngày 07 - 08/5/2023. Trọng tâm chuyến thăm lần này là cuộc gặp thượng đỉnh tại thủ đô Seoul giữa Tổng thống Hàn Quốc Yoon và Thủ tướng Nhật Bản Kishida, trong đó tập trung vào các vấn đề an ninh, thương mại, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, hợp tác về các vấn đề văn hóa và thanh niên, vấn đề Triều Tiên.

Tại hội đàm, hai nhà lãnh đạo nhất trí Hàn Quốc và Nhật Bản chia sẻ các giá trị phổ quát, cần hợp tác chặt chẽ hơn nữa trong các chương trình nghị sự về an ninh, kinh tế và vấn đề toàn cầu; tăng cường hợp tác trong lĩnh vực kinh tế để các nhà sản xuất chất bán dẫn của Hàn Quốc, các công ty vật liệu và thiết bị hàng đầu của Nhật Bản có thể cùng nhau xây dựng chuỗi cung ứng chất bán dẫn vững chắc. Hai bên chia sẻ quan điểm về vấn đề phát triển tên lửa và hạt nhân của Triều Tiên và nhất trí cần tăng cường hợp tác song phương Hàn - Nhật và ba bên gồm Hàn - Nhật - Mỹ trong vấn đề hòa bình và an ninh ở khu vực; nhất trí xử lý vấn đề nước nhiễm xạ tại Fukushima thông qua việc cử phái đoàn kiểm tra thực địa của Hàn Quốc tới hiện trường để đưa ra các kiểm chứng khách quan dựa trên cơ sở khoa học về vấn đề vốn khiến người dân Hàn Quốc quan ngại. ..

Theo các chuyên gia, chuyến thăm Hàn Quốc lần này của Thủ tướng Nhật Bản Kishida diễn ra chưa đầy 2 tháng sau chuyến thăm Tokyo vào giữa tháng 3 của Tổng thống Hàn Quốc Yoon. Chuyến thăm cũng đánh dấu việc nối lại toàn diện hoạt động ngoại giao con thoi giữa các nhà lãnh đạo hai nước vốn bị đình chỉ hoàn toàn trong hơn một thập kỷ, đồng thời củng cố và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ Hàn Quốc - Nhật Bản; tạo thêm động lực mới cho sự hợp tác.

VĂN BẢN MỚI

1. Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày, 06/5/2023 của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị và tình hình thực tế của địa phương thực hiện ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện: Quyết định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư; tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân; xác định giá đất đối với diện tích vượt hạn mức khi nhà nước công nhận quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình, cá nhân; xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất, thành viên Hội đồng bao gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ tịch hội đồng và lãnh đạo cơ quan tài chính cấp huyện làm thường trực Hội đồng; lãnh đạo cơ quan tài nguyên và môi trường, các cơ quan chuyên môn cấp huyện có

liên quan và lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất; tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất hoặc chuyên gia về giá đất và các thành viên khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định. Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức xác định giá đất.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải bảo đảm điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và điều kiện cần thiết khác để Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc quyết định giá đất cụ thể được ủy quyền theo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã ủy quyền và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình ủy quyền; tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và lợi dụng chính sách để trục lợi cá nhân. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thực hiện đến khi Luật Đất đai (sửa đổi) được Quốc hội thông qua thay thế Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Nghị quyết số 74/NQ-CP, ngày 07/5/2023, Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2023

Trong đó yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương triển khai hiệu quả các nhiệm vụ sau: Xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân né tránh công việc; đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; tiếp tục nỗ lực giảm mật bằng lãi suất huy động; thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu; thúc đẩy du lịch phục hồi; tuyển sinh bảo đảm chất lượng, hiệu quả; đề xuất mở rộng các nước miễn thị thực nhập cảnh vào Việt Nam để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và tăng trưởng du lịch.

Về xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân né tránh công việc, Nghị quyết nhấn mạnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao các bộ, cơ quan, địa phương quán triệt đến từng đơn vị, cán bộ, công chức việc thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 280/CĐ-TTg, ngày 19/4/2023; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc, rút ngắn thời gian xử lý và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành. Xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân né tránh, đùn đẩy công việc, thoái thác nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm để xảy ra chậm trễ hoặc không quyết định các vấn đề, công việc thuộc thẩm quyền; thực hiện việc luân

chuyên, xử lý cán bộ sơ sai, sơ trách nhiệm trong thực thi công vụ. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung. Đồng thời, theo dõi sát, phân tích, dự báo tình hình thế giới, khu vực, trong nước và những tác động đến nước ta, nhất là sự thay đổi chính sách của các nước, đối tác lớn, sự dịch chuyển và các xu hướng toàn cầu để chủ động, tích cực xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền có phản ứng chính sách kịp thời, phù hợp. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, các vấn đề tồn đọng, kéo dài của bộ, cơ quan, địa phương để tập trung xử lý, giải quyết kịp thời, dứt điểm, hiệu quả. Triển khai nhanh, hiệu quả các chính sách, giải pháp theo các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn đối với thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, sản xuất, xuất khẩu lâm sản, thủy sản, đấu thầu, cung ứng thuốc, trang thiết bị y tế, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định liên quan về phòng cháy, chữa cháy và các quy định khác đang là rào cản, vướng mắc cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.